



TỔNG CÔNG TY
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN
VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ ĐÔNG NAM BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 45 /ĐNB-HĐQT
V/v: CBTT Báo cáo tình hình quản trị Công ty
6 tháng đầu năm 2023.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 07 năm 2023.

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Thực hiện quy định về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ kính gửi Quý cơ quan thông tin sau:

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ.
2. Mã chứng khoán: PSE.
3. Địa chỉ trụ sở chính:
Số 27, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 24, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.
4. Điện thoại: 028.35 111 999 Fax: 028. 35 111 666.
5. Người thực hiện công bố thông tin: ông Lê Đức Thuận - Giám đốc Công ty.
6. Loại công bố thông tin: Định kỳ.
7. Nội dung của thông tin công bố:
Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2023.
8. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo : <http://www.pse.vn/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, GĐ, BKS (để b/c);
- Ban biên tập website (để đăng tin);
- Lưu VT, TCHC, HM.03.

Đính kèm:

Báo cáo tình hình quản trị Công ty
6 tháng đầu năm 2023

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Lê Đức Thuận

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 07 năm 2023.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng đầu năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty niêm yết: Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 27 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 24, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 3 5111 999, Fax: (028) 35111 666, Email: info@pse.vn

Vốn điều lệ: 125.000.000,000 đồng.

Mã chứng khoán: PSE.

Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.

Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Ngày 21/04/2023 Công ty cổ phần phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ (PVFCCo PSE) đã tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội đã thảo luận và thông qua các nội dung cơ bản sau tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐQT ngày 21/04/2023.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung thông qua
1	37/NQ-HĐQT	21/04/2023	<ul style="list-style-type: none">- Kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023.- Hoạt động năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị.- Hoạt động năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát.- Danh sách các đơn vị kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn



Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung thông qua
			<p>đơn vị kiểm toán Báo cáo cáo tài chính năm 2023.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. - Phương án phân phối lợi nhuận 2022. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023. - Thù lao, lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và dự toán 2023. - Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch không giới hạn giá trị với Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. - Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT).

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu /không còn là TV HDQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Phạm Hùng	Chủ tịch HDQT	25/06/2021 (NK 2021-2026)	
2	Lê Đức Thuận	UV HDQT	25/06/2021 (NK 2021-2026)	
3	Nguyễn Quang Tuấn	UV HDQT	25/06/2021 (NK 2021-2026)	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị: 02 cuộc họp thường kỳ.

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1.	Phạm Hùng	Chủ tịch HĐQT	25/06/2021	2/2	100%	
2.	Lê Đức Thuận	UV HĐQT Giám đốc	25/06/2021	2/2	100%	
3.	Nguyễn Quang Tuấn	UV HĐQT	25/06/2021	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

- HĐQT xem xét, giám sát các báo cáo hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023; báo cáo tài chính Quý 4/2022 và 06 tháng đầu năm 2023 của Ban Giám đốc;
- HĐQT theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của Công ty qua các báo cáo, văn bản của Giám đốc gửi HĐQT;
- HĐQT chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, ĐHĐCĐ;
- Kết quả giám sát: Ban Giám đốc đã tổ chức, điều hành thực hiện kế hoạch kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2023 đạt kết quả như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm	Kết quả thực hiện	Tỷ lệ
1.	Sản lượng	Tấn	327.500	159.225	49%
2.	Doanh thu	Tỷ đồng	4.363	1.567,04	36%
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30,10	10,47	35%
4.	Nộp NSNN	Tỷ đồng	7,66	3,87	50%

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

HĐQT không thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên chuyên trách phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành trong 06 tháng đầu năm 2023.

Stt	Ngày	Số Nghị quyết/Quyết định	Nội dung
1	09/01/2023	01/NQ-DNB	NQ v.v phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022
2	10/01/2023	02/NQ-ĐNB	NQ v.v Phân công và tổ chức công việc trong HDQT của Công ty ĐNB
3	10/01/2023	03/NQ-ĐNB	NQ v.v ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2023 của HDQT Cty ĐNB
4	27/01/2023	04/NQ-ĐNB	NQ v.v phê duyệt điều chỉnh thay đổi trong Hệ thống thang lương, bảng lương
5	07/02/2023	06/NQ-ĐNB	NQ v.v chấp thuận kế hoạch kinh doanh năm 2023
6	13/03/2023	19/QĐ-ĐNB	QĐ v.v ban hành Quy chế quản lý và sử dụng trang thiết bị, tài sản
7	22/03/2023	23/NQ-ĐNB	NQ v.v phê duyệt kế hoạch dòng tiền năm 2023
8	29/03/2023	25/NQ-ĐNB	NQ v.v thông qua Kế hoạch và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2023
9	21/04/2023	37/NQ-ĐNB	Nghị quyết Phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2023
10	26/04/2023	42/QĐ-ĐNB	QĐ v.v bổ nhiệm cán bộ - ông Nguyễn Tiến Sỹ
11	28/04/2023	45/QĐ-ĐNB	QĐ v.v bổ nhiệm cán bộ - ông Nguyễn Xuân Đạt
12	17/05/2023	53/NQ-ĐNB	NQ v.v chấp thuận chủ trương ký kết các hợp đồng giao dịch với TCT PVFCCo (ủy quyền GD)

III. Ban kiểm soát (BKS).

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát.

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Phạm Hoài Hương	Trưởng ban	25/06/2021 (NK 2021-2026)	Cử nhân
2	Phạm Thành Long	Thành viên	25/06/2021 (NK 2021-2026)	Cử nhân
3	Lê Quỳnh Chang	Thành viên	25/06/2021 (NK 2021-2026)	Cử nhân

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát: 02 cuộc họp thường kỳ.

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1.	Phạm Hoài Hương	Trưởng ban	02	100%	100%	
2.	Phạm Thành Long	Thành viên	02	100%	100%	
3.	Lê Quỳnh Chang	Thành viên	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát (BKS) đối với Hội đồng Quản trị (HDQT), Ban Giám đốc (BGĐ) điều hành và cổ đông.

- Giám sát công tác quản lý, tổ chức điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong 6 tháng đầu năm 2023;
- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HDQT (khi được mời tham dự) và Ban kiểm soát đã có những ý kiến/kiến nghị góp ý đối với các hoạt động của HDQT và của Công ty (được thể hiện trong các biên bản họp của HDQT và trong các email);
- Ban kiểm soát xem xét các báo cáo hoạt động SX-KD trong 6 tháng đầu năm 2023 của Ban Giám đốc và Ban kiểm soát đã có những ý kiến/kiến nghị góp ý về các hoạt động của Công ty (được thể hiện trong các báo cáo kiểm tra, giám sát hàng tháng/quý của BKS và trong các email);
- Giám sát việc thực thi Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2023

4. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát đối với Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định, Ban Kiểm soát đã làm đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, không gây cản trở đến hoạt động kinh doanh của Công ty với mục tiêu đảm bảo lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Công ty. Đồng thời Ban kiểm soát cũng nhận được sự hỗ trợ từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng, đơn vị trực thuộc của Công ty trong việc cung cấp các thông tin phục vụ công tác kiểm soát.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát.

- Chuẩn bị các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty;
- Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023;
- Thực hiện kiểm tra tại Công ty theo các nội dung của văn bản số 21/ĐNB-BKS ngày 10/05/2023;
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022;
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty để thực hiện các báo cáo về công tác quản trị của Công ty theo quy định;
- Các công việc khác theo Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát.

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Lê Đức Thuận	20/03/1975	Cử nhân	Ngày bổ nhiệm lại 03/09/2019
2	Nguyễn Tiến Sỹ	10/12/1967	Cử nhân	Ngày bổ nhiệm lại 26/04/2023

V. Kế toán trưởng.

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Xuân Đạt	09/04/1989	Cử nhân	Ngày bổ nhiệm lại 28/04/2023

VI. Đào tạo về quản trị Công ty.

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia chương trình đào tạo quản trị công ty cụ thể như sau:

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày cấp	Ghi chú
1.	Phạm Hùng	Chủ tịch HĐQT	Đã hoàn thành khóa học CEO	
2.	Lê Đức Thuận	TV HĐQT- Giám đốc	Đã hoàn thành khóa học CEO	
3.	Lê Thị Hoa Mỹ	Thư ký Công ty	14/07/2014	
4.	Phạm Hoài Hương	Trưởng BKS	22/08/2014	
5.	Phạm Thành Long	Thành viên BKS	22/08/2014	
6.	Lê Quỳnh Chang	Thành viên BKS	14/11/2016	

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

- Danh sách về người có liên quan của Công ty. Theo phụ lục 01 đính kèm.
- Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

6 tháng đầu năm 2023, Công ty có ký kết các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP (cổ đông lớn), chi tiết theo danh sách đính kèm.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có giao dịch.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không có giao dịch.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo phụ lục 02 đính kèm.

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ kính báo cáo.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT, HM.03.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hùng



PHỤ LỤC 01
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2023)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1.	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ						26/05/2011			Cổ đông lớn
2.	Phạm Hùng		Chủ tịch HĐQT				25/06/2021 (nhiệm kỳ 2021-2026)			Chủ tịch HĐQT
3.	Lê Đức Thuận		UV. HĐQT, Giám đốc				25/06/2021 (nhiệm kỳ 2021-2026)			UV. HĐQT, Giám đốc
4.	Nguyễn Quang Tuấn		UV. HĐQT				25/06/2021 (nhiệm kỳ 2021-2026)		Bắt đầu nhiệm kỳ 2021-2026	UV. HĐQT
5.	Phạm Hoài Hương		Trưởng BKS				25/06/2021 (nhiệm kỳ 2021-2026)			Trưởng BKS
6.	Phạm Thành Long		TV. BKS				25/06/2021 (nhiệm kỳ 2021-2026)			TV. BKS
7.	Lê Quỳnh Chang		TV. BKS				25/06/2021 (nhiệm kỳ 2021-2026)			TV. BKS



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
8.	Nguyễn Tiến Sỹ		Phó GD				01/02/2018 (bổ nhiệm lại)			Phó GD
9.	Nguyễn Xuân Đạt		Kế toán trưởng				16/07/2019 (bổ nhiệm lại)			Kế toán trưởng





PHỤ LỤC 02
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2023)

	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí		Cổ đông lớn			9.375.000	75%	
2.	Phạm Hùng		Chủ tịch HĐQT Công ty			0	0	Được tái bổ nhiệm HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 từ ngày 25/06/2021
3.	Phạm Hồng Minh					0	0	Bố đẻ
4.	Trần Thị Chín					0	0	Mẹ đẻ
5.	Lương Xuân Tiến					0	0	Bố vợ
6.	Phùng Thị Kết					0	0	Mẹ vợ
7.	Lương Thị Thùy					0	0	Vợ
8.	Phạm Quế Nhi					0	0	Con đẻ
9.	Phạm Minh Duy					0	0	Con đẻ
10.	Phạm Việt Nga					0	0	Em ruột



	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.	Lê Đức Thuận		UV HĐQT Giám đốc Công ty			0	0	Được tái bổ nhiệm HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 từ ngày 25/06/2021
12.	Phạm Thị Tin					0	0	Mẹ đẻ
13.	Bùi Văn Tự					0	0	Bố vợ
14.	Nguyễn Thị Yên					0	0	Mẹ vợ
15.	Bùi Thị Thanh Hương					0	0	Vợ
16.	Lê Đức Anh					0	0	Con đẻ
17.	Lê Quỳnh Anh					0	0	Con đẻ
18.	Lê Thị Hồng Thúy					0	0	Chị ruột
19.	Lý Dũng					0	0	Anh rể
20.	Lê Thị Thùy					0	0	Em ruột
21.	Nguyễn Tiến Hưng					0	0	Em rể
22.	Nguyễn Quang Tuấn		UV. HĐQT			0	0	Được bổ nhiệm HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026

	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
								từ ngày 25/06/2021
23.	Lê thị Hoàn.					0	0	Vợ
24.	Nguyễn thị Hoàng Mỹ					0	0	Con
25.	Nguyễn thị Hoàng Uyên					0	0	Con
26.	Nguyễn quang Khánh					0	0	Anh/em ruột
27.	Nguyễn quang Trường					0	0	
28.	Nguyễn Quang Sơn					0	0	
29.	Nguyễn quang Cảnh					0	0	
30.	Nguyễn thị Thanh Vân					0	0	
31.	Nguyễn Quang Sanh					0	0	
32.	Nguyễn Quang Tiên					0	0	
33.	Phạm Hoài Hương		Trưởng BKS			7.900	0.06%	Được tái bổ nhiệm BKS nhiệm kỳ 2021-2026 từ ngày 25/06/2021
34.	Phạm Hữu Tiến					0	0	Bố đẻ

	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
35.	Phạm Thị Định					0	0	Mẹ đẻ
36.	Lê Cẩm Sứ					0	0	Bố chồng – đã mất
37.	Lê Thị Tuyết					0	0	Mẹ chồng
38.	Lê Quốc Hưng					1.000	0.008%	Chồng
39.	Lê Quốc Thịnh					0	0	Con ruột
40.	Lê Quốc Cường					0	0	Con ruột
41.	Phạm Vũ Hưng					0	0	anh ruột
42.	Phạm Thành Long		TV. BKS			0	0	Được tái bổ nhiệm BKS nhiệm kỳ 2021-2026 từ ngày 25/06/2021
43.	Nguyễn Thị Anh Thơ					0	0	Mẹ đẻ
44.	Lương Thị Thanh Tâm					0	0	Vợ
45.	Phạm Việt Huy					0	0	Con ruột
46.	Phạm Bảo An					0	0	Con ruột
47.	Phạm Anh Tuấn					0	0	Anh ruột

	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
48.	Vô Thúy Hạnh					0	0	Chị dâu
49.	Phạm Thị Thanh Tú					0	0	Chị ruột
50.	Phạm Hải Tùng					0	0	Anh ruột
51.	Lê Quỳnh Chang		TV. BKS			0	0	Được tái bổ nhiệm BKS nhiệm kỳ 2021-2026 từ ngày 25/06/2021
52.	Lê Năng Lương					0	0	Bố đẻ
53.	Hà Thị Phượng					0	0	Mẹ đẻ
54.	Nguyễn Thị Khởi					0	0	Mẹ chồng
55.	Lê Thanh Tùng					0	0	Chồng
56.	Lê Huyền Minh Anh					0	0	Con ruột
57.	Lê Hải An					0	0	Chị ruột
58.	Nguyễn Bá Thuyên					0	0	Anh rể
59.	Lê Năng Hà Chương					0	0	Em ruột
60.	Đình Thu Hằng					0	0	Em dâu

	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
61.	Lê Năng Hà Thứ					0	0	Em ruột
62.	Vũ Thị Ngân					0	0	Em dâu
63.	Nguyễn Tiến Sỹ		Phó Giám đốc Công ty			0	0	
64.	Nguyễn Thị Thân					0	0	Mẹ đẻ
65.	Hoàng Văn Quảng					0	0	Bố vợ
66.	Nguyễn Thị Chát					0	0	Mẹ vợ
67.	Hoàng Thị Phúc					0	0	Vợ
68.	Nguyễn Hoàng Hưng Nghi					0	0	Con ruột
69.	Nguyễn Hoàng Tấn Lộc					0	0	Con ruột
70.	Nguyễn Tiến Dũng					0	0	Anh ruột
71.	Nguyễn Thị Việt Hà					0	0	Chị dâu
72.	Nguyễn Thị Thùy					0	0	Em ruột
73.	Nguyễn Xuân Đạt		Kế toán trưởng			0	0	
74.	Nguyễn Xuân Sáu					0	0	Bố đẻ

	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
75.	Nguyễn Thị Đậy					0	0	Mẹ đẻ
76.	Nguyễn Ngọc Điệp					0	0	Bố vợ
77.	Võ Thị Nhung					0	0	Mẹ vợ
78.	Nguyễn Thị Mỹ Trinh					0	0	Vợ
79.	Nguyễn Xuân An					0	0	Con đẻ
80.	Nguyễn Ngọc Minh Anh					0	0	Con đẻ
81.	Nguyễn Xuân Tuấn Anh					0	0	Em ruột
82.	Lê Thị Hoa Mỹ		Thư ký Công ty – Người phụ trách quản trị Công ty			200		
83.	Trần Thị Xuân Bình					0	0	Mẹ đẻ
84.	Nguyễn Quang Cầu					0	0	Bố chồng
85.	Nguyễn Thanh Trà					0	0	Chồng
86.	Nguyễn Lê Đăng Khoa					0	0	Con ruột
87.	Nguyễn Lê Trà My					0	0	Con ruột
88.	Lê Thị Bình Minh					0	0	Chị ruột



	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
89.	Nguyễn Hồng Quân					0	0	Anh rể
90.	Lê Thị Minh Hoa					0	0	Chị ruột
91.	Bùi Ngọc Tú					0	0	Anh rể





DANH MỤC GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2023)

Tên tổ chức: Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất dầu khí - CTCP
Giấy phép KD: 0303165480.
Địa chỉ: 43 Mạc Đình Chi, Phường ĐaKao, Quận 1, Tp HCM
Mối quan hệ: Cổ đông lớn.

STT	Số Hợp đồng	Ngày HĐ	Nội dung giao dịch/HĐ	Giá trị HĐ
1	28/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	6/1/2023	Mua Urea	57.587.859.000
2	54/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-KALI	17/1/2023	Mua Kali	9.987.600.000
3	53/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-Urea loại 3	17/1/2023	Mua Urea	1.900.000.000
4	69/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-NPK	31/1/2023	Mua NPK	10.786.550.000
5	70/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	31/1/2023	Mua Urea	95.002.685.500
6	86/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	1/2/2023	Mua Urea	4.179.699.000
7	87/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	2/2/2023	Mua Urea	89.404.175.000
8	105/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-Urea loại 3	9/2/2023	Mua Urea	800.000.000
9	113/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	15/2/2023	Mua Urea	74.991.789.500
10	116/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-Urea loại 2	16/2/2023	Mua Urea	6.650.000.000
11	121/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	17/2/2023	Mua Urea	10.581.000.000
12	125/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-Urea loại 3	22/2/2023	Mua Urea	3.775.000.000
13	126/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-Urea loại 3	22/2/2023	Mua Urea	15.968.000.000
14	140/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-KALI	28/2/2023	Mua Kali	23.738.500.000
15	137//2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-NPK	28/2/2023	Mua NPK	10.678.950.000
16	146/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	2/3/2023	Mua Urea	79.898.600.000
17	154/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-Urea loại 2	3/3/2023	Mua Urea	8.200.000.000
18	156/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	6/3/2023	Mua Urea	32.409.350.000
19	177/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	17/3/2023	Mua Urea	18.974.787.000
20	189/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-KALI	22/3/2023	Mua Kali	25.472.790.000
21	206/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-NPK	30/3/2023	Mua NPK	23.978.875.000
22	210/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-KALI	31/3/2023	Mua Kali	8.800.000.000
23	216/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	3/4/2023	Mua Urea	80.041.950.000
24	219/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	4/4/2023	Mua Urea	30.482.275.000
25	231/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	13/4/2023	Mua Urea	85.436.740.000
26	236/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	14/4/2023	Mua Urea	85.741.210.000
27	240/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-Urea loại 2	14/4/2023	Mua Urea	18.860.000.000
28	237/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	14/4/2023	Mua Urea	58.750.123.000
29	252/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-ĐamKebo	25/4/2023	Đạm PM + KEBO	9.062.000.000
30	255/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-NPK	27/4/2023	Mua NPK	35.886.275.000
31	256/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-NPK	27/4/2023	Mua NPK	10.811.575.000
32	266/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	27/4/2023	Mua Urea	89.689.800.000
33	275/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	8/5/2023	Mua Urea	91.333.800.000
34	293/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-NPK	12/5/2023	Mua NPK	18.660.900.000
35	296/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-NPK	12/5/2023	Mua NPK	6.089.650.000
36	292/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	12/5/2023	Mua Urea	900.000.000
37	298/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-Urea loại 2	15/5/2023	Mua Urea	13.150.000.000
38	307/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	19/5/2023	Mua Urea	57.121.450.000
39	312/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-NPK	22/5/2023	Mua NPK	18.521.660.000
40	313/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-NPK	22/5/2023	Mua NPK	6.890.805.000
41	347/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-NPK	29/5/2023	Mua NPK	16.605.230.000
42	348/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-NPK	29/5/2023	Mua NPK	10.836.925.000



STT	Số Hợp đồng	Ngày HD	Nội dung giao dịch/HĐ	Giá trị HD
43	350/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-NPK	31/5/2023	Mua NPK	2.720.950.000
44	351/23/PVFCCo/NCPT&TT-ĐNB/B-NPKVS	31/5/2023	Mua NPK	1.305.000.000
45	372/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	5/6/2023	Mua Urea	1.920.000.000
46	398/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	16/6/2023	Mua Urea	2.640.000.000
47	399/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-DPM	19/6/2023	Mua Urea	12.140.450.000
48	411/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-KALI	22/6/2023	Mua Kali	31.068.000.000
49	437/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-NPK	29/6/2023	Mua NPK	18.415.025.000
50	436/2023/PVFCCo/KD-ĐNB/B-NPK	29/6/2023	Mua NPK	57.003.010.000
51	22/2023/PVFCCo/PB-PVFCCo SE/D_BX-GN-V	6/1/2023	Dịch vụ Logistics	HĐ nguyên tắc
52	229F/23/PVFCCo/TT&TT-PVFCCo-PSE/D-KM	4/12/2023	Dịch vụ KM	4.500.000.000
53	229G/23/PVFCCo/TT&TT-PVFCCo-PSE/D-QC	4/12/2023	Quảng cáo	4.500.000.000
54	45/23/PVFCCo/NCPT&TT-ĐNB/B-NNDT	11/1/2023	NPK- Đạm PM Kebo	97.782.000
55	67/23/PVFCCo/NCPT&TT-ĐNB/B-NNDT	27/1/2023	NPK	105.530.000
56	193/23/PVFCCo/NCPT&TT-ĐNB/B-NNDT	23/3/2023	NPK- Đạm PM Kebo	108.480.000

